TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2023/HS-ST
Ngày 05/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Lan Hương

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Trang

Thư ký phiên tòa: Bà Bà Hứa Thị Hà - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Thường Tín - TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thuý Hằng- Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2023/TLST-HS ngày 07/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T, sinh năm: 1991; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã H, huyện B, Tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Văn Nhật và bà Hoàng Thị Viện; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 09/6/2023 bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 07 trong thời hạn 24 tháng. (Chưa thi hành do Lê Văn T bỏ trốn).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2023 đến nay. (có mặt)

* Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện T, TP. Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là đối tượng sử dụng chất ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/08/2023, T đi xe khách từ Hà Nam đến địa phận xã C, huyện T, TP. Hà Nội thì xuống xe, sau đó T đi bộ vào khu vực cống chui thuộc thôn Khôn Thôn, xã C, huyện T, TP. Hà Nội với mục đích tìm mua ma tuý Heroin để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 45 tuổi, dáng người gầy, tóc cắt ngắn, đứng ở bãi đất trống cạnh nhà văn hoá thôn Khôn Thôn. Thấy anh ta giống người nghiện nên T đi lại gần hỏi: "*anh có biết chỗ mua ma tuý không*", người đàn ông trả lời là "*tao có",* T nói "*để cho quả năm trăm*" (ý T là bảo người này bán cho T 500.000 đồng ma tuý Heroin). T lấy tiền đưa cho người đàn ông số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói nilong màu đen bên trong có lớp giấy chứa chất bột màu trắng. Biết đây là ma tuý Heroin cần mua nên T cầm ở tay phải và đi tìm nơi để sử dụng. Khi T đi bộ đến khu vực cổng nhà văn hóa thôn Khôn Thôn thuộc thôn Khôn Thôn, xã C, huyện T, TP. Hà Nội thì bị Tổ công tác gồm Đội Cảnh sát điều tra về Kinh tế - Ma túy, Công an huyện T phối hợp cùng Công an xã C kiểm tra hành chính, bắt quả tang. Tang vật thu giữ: thu tại lòng bàn tay phải của T 01 gói nilong màu đen, bên trong có lớp giấy chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã đưa T cùng tang vật về Công an xã C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó bàn giao T cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 17/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lê Văn T tại thôn Thọ Lão 3, xã Hoàng Tây, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Kết quả khám xét: không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 16/8/2023, Cơ quan điều tra đã Quyết định trưng cầu giám định đối với tang

vật thu giữ của của Lê Văn T nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 5658/KL-KTHS ngày 24/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận*: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (bọc ngoài nilong màu đen) là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,303 gam*

Tại cáo trạng số 131/CT-VKSTT ngày 07 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt Lê Văn T từ 18 – 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (16/8/2023).

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine), bên ngoài có chữ ký của Lê Văn T và giám định viên.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ định tội: Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai, không có ý kiến bổ sung. Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/8/2023, tại khu vực trước cổng nhà văn hoá thôn Khôn Thôn, xã C, huyện T, TP. Hà Nội, Lê Văn T có hành vi mua, cất giấu trái phép để sử dụng 01 gói ma túy Heroin, khối lượng: 0,303 gam thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Xét bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy, biết ma túy là chất cấm, được nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội

phạm đến cùng gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không chịu tu dưỡng, cải tạo bản thân, nay tiếp tục phạm tội, tỏ rõ ý thức coi thường pháp luật nên cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, mắc nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Lê Văn T và giám định viên được hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc ma túy thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Lê Văn T ngày 16/8/2023, T khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy. Mặt khác, ngoài lời khai của T thì không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở xác minh nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt Lê Văn T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (16/8/2023);

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroine) bên ngoài có chữ ký của Lê Văn T và Giám định viên PC09-CATP Hà Nội.

(Số tang vật trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện T, biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2023)

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Lan Hương